

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3596**/BKHT-TH

Hà Nội, ngày **10** tháng 5 năm 2024

V/v đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án sử dụng tăng thu ngân sách trung ương năm 2022

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác thuộc Trung ương;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương



Theo báo cáo tại phiên họp Thường kỳ Chính phủ, đến hết tháng 4 năm 2024, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công ước đạt 115.906,879 tỷ đồng, bằng 17,46% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Bên cạnh một số bộ, cơ quan trung ương, địa phương có tỷ lệ giải ngân tốt, vẫn còn 37 bộ, cơ quan trung ương<sup>1</sup> và 28 địa phương<sup>2</sup> có tỷ lệ giải ngân dưới mức trung bình của cả nước, một số bộ, cơ quan trung ương, địa phương chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án sử dụng tăng thu ngân sách trung ương (NSTW) năm 2022.

Để phân đầu giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 đạt mục tiêu đề ra, khẩn trương phân bổ hết nguồn tăng thu NSTW năm 2022 đã được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, địa phương triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

**1. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công**

**a) Đề nghị 37 bộ, cơ quan trung ương và 28 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới mức trung bình của cả nước:**

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công; có chế tài xử lý nghiêm khắc theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức

<sup>1</sup> Các bộ: Bộ Ngoại giao; Bộ Tư pháp; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Công an; Bộ Công Thương; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Nội vụ; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Tài nguyên và Môi trường

Các cơ quan trung ương: Văn phòng Trung ương Đảng; Văn phòng Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Ủy ban Dân tộc; Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Kiểm toán Nhà nước; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Tổng liên đoàn lao động Việt Nam; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân Việt Nam; Đại học Quốc gia Hà Nội; Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; Ngân hàng Chính sách xã hội; Ban Quản lý Lăng văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; Ban quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc.

<sup>2</sup> Các địa phương: Cao Bằng; Lạng Sơn; Bắc Kạn; Bắc Giang; Điện Biên; Thành phố Hà Nội; Quảng Ninh; Hải Dương; Hưng Yên; Bắc Ninh; Quảng Bình; Quảng Trị; Thừa Thiên - Huế; Thành phố Đà Nẵng; Quảng Nam; Quảng Ngãi; Phú Yên; Khánh Hòa; Bình Thuận; Gia Lai; Lâm Đồng; Thành phố Hồ Chí Minh; Đồng Nai; Bình Dương; Bình Phước; Vĩnh Long; Sóc Trăng; Kiên Giang.

yếu kém về năng lực, trì trệ, gây nhiễu, tiêu cực, kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công.

- Tập trung giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân.

- Thực hiện các biện pháp kiểm soát giá và chất lượng nguyên vật liệu xây dựng phục vụ cho các dự án đầu tư công; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là việc giao mỏ nguyên vật liệu không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền. Cập nhật, điều chỉnh công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng theo tháng, bảo đảm theo quy định pháp luật về xây dựng, làm cơ sở điều chỉnh gói thầu, tổng mức đầu tư dự án. Kiểm soát tình trạng biến động giá nguyên, nhiên vật liệu xây dựng và xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, nâng giá trục lợi.

- Thực hiện các thủ tục thanh toán vốn đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu theo quy định, không để dồn thanh toán vào cuối năm; Khẩn trương hoàn thiện thủ tục phê duyệt quyết toán, giải ngân vốn đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, thanh tra về việc thực hiện, tiến độ triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về đầu tư công theo quy định; chú trọng nâng cao chất lượng thông tin, báo cáo, phải đánh giá đầy đủ kết quả thực hiện, những tồn tại, hạn chế và kịp thời đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc.

**b) Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:** Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Điều 3 Mục 2 Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 07/5/2024 về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2024<sup>3</sup>, báo cáo kết quả phân bổ kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2024 trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công (gửi báo cáo phân bổ bằng văn bản đối với danh mục nhiệm vụ, dự án thuộc danh mục bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định). Báo cáo kết quả phân bổ của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương là cơ sở để Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn NSTW năm 2024 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ nêu trên.

## **2. Về việc hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án sử dụng tăng thu NSTW năm 2022**

Tại Nghị quyết số 112/2024/QH15 ngày 18/01/2024, Quốc hội đã cho phép sử dụng 63.725 tỷ đồng dự phòng chung nguồn NSTW của Kế hoạch đầu tư công

<sup>3</sup> Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan, địa phương liên quan khẩn trương tổng hợp, báo cáo Chính phủ để trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 tương ứng với số vốn các bộ, cơ quan trung ương, địa phương chưa phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án đến ngày 15 tháng 5 năm 2024 (không bao gồm số vốn dự kiến giao để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn của bộ, cơ quan trung ương chỉ có 01 dự án trong năm kế hoạch, vốn dự kiến bố trí cho nhiệm vụ, dự án đang trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025) để điều chuyển, bổ sung cho các bộ, cơ quan trung ương, địa phương khác có nhu cầu bổ sung vốn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nhiệm vụ, dự án.

trung hạn giai đoạn 2021-2025 tương ứng với nguồn tăng thu NSTW năm 2022. Tuy nhiên đến nay, vẫn còn:

- **03 bộ, 06 địa phương:** Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các địa phương: Bắc Kạn<sup>4</sup>, Lâm Đồng, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Phước, Tây Ninh, Vĩnh Long chưa đủ điều kiện (chưa phê duyệt chủ trương đầu tư) để phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tương ứng với nguồn tăng thu NSTW năm 2022;

- **02 bộ, 05 địa phương:** Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính và các địa phương: Thái Bình, Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Dương, Thành phố Cần Thơ chưa đủ điều kiện (chưa phê duyệt quyết định đầu tư) để bố trí kế hoạch vốn hằng năm theo quy định tại Điều 53 Luật Đầu tư công hoặc không đề xuất bổ sung kế hoạch vốn năm 2024.

Năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025, thời gian từ nay đến hết năm là còn khoảng 07 tháng, xác định vốn đầu tư công là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng cho nền kinh tế, đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và địa phương quyết liệt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, đẩy giải ngân vốn đầu tư, khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án sử dụng nguồn tăng thu NSTW năm 2022, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 24/5/2024** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ kế hoạch vốn. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư, giao kế hoạch vốn tăng thu NSTW năm 2022 cho các dự án.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để phối hợp xử lý theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (danh sách kèm theo);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgCP Lê Minh Khái (để báo cáo);
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ KH&ĐT: Cục PHTX; các Vụ: KT&PLT, KT&DN, QPAN, L&VX, TCTT, KTNN, KTCNDV, KH&GDTN&MT, KCHT&ĐT.
- Lưu VT, Vụ TH.

tt 24

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Trần Quốc Phương**

<sup>4</sup> Trong đó, đối với dự án của tỉnh Bắc Kạn phải phê duyệt lại chủ trương đầu tư do Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư số 87/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt trước thời điểm Thủ tướng Chính phủ quyết định phân cấp cho địa phương làm cơ quan chủ quản tại Quyết định số 216/QĐ-TTg ngày 02/3/2024.

## DANH SÁCH NƠI NHẬN VĂN BẢN

STT	BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG VÀ ĐƠN VỊ TRONG BỘ
<b>A</b>	<b>Bộ, ngành, cơ quan Trung ương</b>
1	Văn phòng Trung ương Đảng
2	Văn phòng Chính phủ
3	Tòa án nhân dân tối cao
4	Viện kiểm sát nhân dân tối cao
5	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
6	Bộ Quốc phòng
7	Bộ Công an
8	Bộ Ngoại giao
9	Bộ Tư pháp
10	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
11	Bộ Tài chính
12	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
13	Bộ Công thương
14	Bộ Giao thông vận tải
15	Bộ Xây dựng
16	Bộ Thông tin và Truyền thông
17	Bộ Khoa học và Công nghệ
18	Bộ Giáo dục và Đào tạo
19	Bộ Y tế
20	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
21	Bộ Nội vụ
22	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
23	Bộ Tài nguyên và Môi trường
24	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
25	Ủy ban dân tộc
26	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh
27	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
28	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

STT	BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG VÀ ĐƠN VỊ TRONG BỘ
29	Thông tấn xã Việt Nam
30	Đài tiếng nói Việt Nam
31	Đài Truyền hình Việt Nam
32	Kiểm toán Nhà nước
33	Mặt trận tổ quốc Việt Nam
34	Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
35	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
36	Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
37	Hội nông dân Việt Nam
38	Đại học Quốc gia Hà Nội
39	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
40	Ngân hàng Chính sách xã hội
41	Ban Quản lý Lăng văn hóa các dân tộc Việt Nam
42	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam
43	Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam
44	Ban quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc
<b>B</b>	<b>Địa phương</b>
	<b>Miền núi phía Bắc</b>
1	Hà Giang
2	Tuyên Quang
3	Cao Bằng
4	Lạng Sơn
5	Lào Cai
6	Yên Bái
7	Thái Nguyên
8	Bắc Kạn
9	Phú Thọ
10	Bắc Giang
11	Hòa Bình
12	Sơn La
13	Lai Châu

STT	BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG VÀ ĐƠN VỊ TRONG BỘ
14	Điện Biên
	<b>Đồng bằng sông Hồng</b>
15	Thành phố Hà Nội
16	Thành phố Hải Phòng
17	Quảng Ninh
18	Hải Dương
19	Hưng Yên
20	Vĩnh Phúc
21	Bắc Ninh
22	Hà Nam
23	Nam Định
24	Ninh Bình
25	Thái Bình
	<b>Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung</b>
26	Thanh Hóa
27	Nghệ An
28	Hà Tĩnh
29	Quảng Bình
30	Quảng Trị
31	Thừa Thiên Huế
32	Thành phố Đà Nẵng
33	Quảng Nam
34	Quảng Ngãi
35	Bình Định
36	Phú Yên
37	Khánh Hòa
38	Ninh Thuận
39	Bình Thuận
	<b>Tây Nguyên</b>
40	Đắk Lắk
41	Đắk Nông
42	Gia Lai
43	Kon Tum

STT	BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG VÀ ĐƠN VỊ TRONG BỘ
44	Lâm Đồng
	<b>Đông Nam Bộ</b>
45	Thành phố Hồ Chí Minh
46	Đồng Nai
47	Bình Dương
48	Bình Phước
49	Tây Ninh
50	Bà Rịa Vũng Tàu
	<b>Đồng bằng sông Cửu Long</b>
51	Long An
52	Tiền Giang
53	Bến Tre
54	Trà Vinh
55	Vĩnh Long
56	Thành phố Cần Thơ
57	Hậu Giang
58	Sóc Trăng
59	An Giang
60	Đồng Tháp
61	Kiên Giang
62	Bạc Liêu
63	Cà Mau